

Bản án số: 259/2017/HSPT
Ngày: 25-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn.

Các thẩm phán: Ông Trần Thanh Tùng;
Ông Đinh Quang Nghĩa.

Thư ký phiên tòa:

Ông Nguyễn Hữu Tài- Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở TAND tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 214/2017/HSPT ngày 23/8/2017 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án số 65/2017/HSST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn L, sinh năm 1982 tại tỉnh Nghệ An;

HKTT: Xóm H, xã D, huyện D1, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: Khu M, xã L, huyện L1, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Trọng K sinh năm 1946 và bà Lê Thị Hoa (đã chết); họ tên vợ: Trần Thị Bích N, sinh năm 1989 (bỏ đi từ năm 2009), có 02 con chung, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2008; sống chung như vợ chồng với chị Sơn Thị Đ, sinh năm 1988 (bỏ đi từ năm 2013) có với nhau 01 con chung sinh năm 2012; tiền sự: Không; tiền án:

- Ngày 17/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 (bảy) tháng tù giam về tội “Tổ chức đánh bạc” theo Bản án số 48/2013/HSST, chấp hành xong ngày 26/7/2013.

- Ngày 27/7/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 (tám) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 199/2016/HSST, được trả tự do tại phiên tòa.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/3/2017 đến nay.

(Bị cáo Trần Văn L có mặt tại phiên tòa. Người bị hại anh Nguyễn Văn K1 (địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện L1, tỉnh Đồng Nai; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đỗ Minh V (địa chỉ: Ấp X, xã L2, huyện L1, tỉnh Đồng Nai), anh Lê Văn T (địa chỉ: Ấp X1, xã L3, huyện L1, tỉnh Đồng Nai); Công ty Tài chính TNHH HD S (địa chỉ: Tầng 8, P, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập).

NHẬN THẤY

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Long Thành thì nội dung của vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn L là người đã có tiền án về hành vi “Tổ chức đánh bạc” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Lúc 12 giờ ngày 14/3/2017, L điều khiển xe mô tô biển số 60C1-680xx đi tìm người bạn tên T1 không rõ nhân thân để chơi, nhưng đi nhầm vào dãy nhà trọ của ông Nguyễn Hữu H tại ấp 5, xã T, huyện L1. Khi đi qua phòng trọ số 2 của anh Nguyễn Văn K1; L phát hiện cửa phòng khép hờ, không khóa, khu nhà trọ không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L dừng xe đi bộ đến trước phòng trọ, dùng tay phải đẩy cửa. L thấy anh K1 đang nằm ngủ trên sàn nhà, chân hướng ra cửa, cạnh vai trái để 01 điện thoại di động Oppo F1S màu vàng gold nên L tiến đến, dùng tay phải lấy chiếc điện thoại cất vào túi quần dài bên phải. Tiếp tục quan sát L phát hiện dưới nền nhà ở góc phòng cửa ra vào có 01 máy tính xách tay hiệu Acer màu đen nên lấy mang ra ngoài. Sau đó, L điều khiển xe mô tô mang điện thoại và máy tính trộm cắp được đến gửi cho anh Nguyễn Văn X (Vũ Tuấn K2) ở ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Đến 13 giờ cùng ngày, anh K1 thức dậy phát hiện mất trộm tài sản nên trình báo Công an xã T, huyện L1. Qua xem xét camera dãy trọ và quá trình điều tra xác định người trộm cắp tài sản của anh K1 là Trần Văn L nên ngày 20/3/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với L.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động Oppo F1S màu vàng gold và 01 máy tính xách tay hiệu Acer màu đen, model: Aspire 4752, core i5, ram 2Gb, ổ cứng 600 Gb, màn hình LCD 14 inch đã qua sử dụng của người bị hại Nguyễn Văn K1 đã được thu hồi; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại anh K1.

Tại kết luận định giá tài sản số: 22/KLĐGTSTTHS ngày 27/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 điện thoại di động Oppo F1S màu vàng gold và 01 máy tính xách tay hiệu Acer màu đen, model: Aspire 47, core i5, ram 2Gb, ổ cứng 600 Gb, màn hình LCD 14 inch đã qua sử dụng có tổng giá trị 6.500.000 đồng.

Tại Bản án sơ thẩm số 65/2017/HSST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân

dân huyện Long Thành đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn L 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/3/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 17/7/2017, bị cáo Trần Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với các lý do: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình, cha mẹ đã chết; vợ bị cáo đã bỏ đi, bị cáo phải nuôi 02 con nhỏ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở đúng người, đúng tội, không oan sai, bị cáo tiếp tục kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của bị cáo có đủ cơ sở xác định:

Tội trạng của bị cáo đã rõ, hành vi của bị cáo Trần Văn L đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự, cấp sơ thẩm căn cứ các tình tiết giảm nhẹ mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo xử bị cáo 02 (hai) tháng tù là tương xứng. Không có cơ sở để xem xét giảm nhẹ đề nghị giữ y mức hình phạt sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn L khai nhận, bị cáo L đã thực hiện trộm cắp tài sản. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 14/3/2017, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 60C1-680xx đi đến ấp 5, xã T, huyện L1 để tìm người bạn tên T1 nhưng không gặp, bị cáo đi qua dây trợ của ông Nguyễn Hữu H thì phát hiện phòng trọ của anh Nguyễn Văn K1 để cửa phòng khép hờ, không khóa nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, tài sản bị cáo lấy trộm của anh Khoái gồm 01 điện thoại di động Oppo F1S màu vàng gold và 01 máy tính xách tay hiệu Acer màu đen, tài sản bị cáo trộm được gửi cho anh Nguyễn Văn X ở ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Những tình tiết trên cho thấy hành vi của bị cáo Trần Văn L đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Hành vi trộm cắp của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm

phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xét về hoàn cảnh của bị cáo, trước khi phạm tội bị cáo là người trực tiếp nuôi 02 con nhỏ, sau khi phạm tội con bị cáo không ai chăm sóc phải gửi nhờ người bạn chăm sóc thay. Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là tương xứng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được những tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào khác ngoài những tình tiết cấp sơ thẩm đã xem xét. Đồng quan điểm Đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo Trần Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Trần Văn L 02 (Hai) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 20/3/2017.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh- VKS huyện (02);
- PV 27 (01);
- TAND huyện (02);
- CA huyện (01);
- B5- Bị cáo(02);
- Lưu (03).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thành Sơn